

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 28-3-2023

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Vượng

2. Ông Trần Trọng Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 08/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 13/3/2023 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1969 tại Campuchia. Tên gọi khác: Không.

Nơi thường trú và chỗ ở: Tổ 33, ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn S(đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Bị cáo có vợ là Hồ Thị N1 và có 02 con là Trần Hải Q, sinh năm 1995, Trần Thị Thúy A, sinh năm 2005. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2022 đến ngày 17/01/2023 được thay thế biện pháp bảo lãnh. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T sinh sống tại xã T1, huyện B, tỉnh Bình Phước gần khu vực biên giới giữa Việt Nam và Campuchia nên T quen biết 01 người đàn ông tên P (là người Campuchia, không rõ nhân thân, lai lịch). Trong quá trình nói chuyện, P kể với T về việc buôn bán pháo nổ từ Campuchia về Việt Nam kiếm lời rất cao nên T đã nảy sinh ý định mua pháo nổ về bán lại để kiếm tiền lời. Ngày 22/10/2022, T hỏi P mua pháo để

bán lại kiếm lời thì P đồng ý, sau đó T đặt mua 10 hộp pháo hoa nổ với giá 330.000đ/1 hộp và 01 túi pháo bi nổ với giá 210.000đ/1 túi. Đến khoảng 04 giờ ngày 23/10/2022, T điều khiển xe mô tô biển số: 35N5 – 3062 đi đến khu vực lô cao su gần biên giới thuộc xã T1, huyện B gặp P nhận 10 hộp pháo hoa nổ và 01 túi pháo bi nổ rồi thanh toán cho P số tiền 3.510.000đ. Sau khi mua được pháo nổ T chở đến khu vực bụi rậm gần nhà cất giấu, chờ có ai mua thì lấy bán kiếm tiền.

Sau khi mua được pháo T gọi điện thoại cho Trần Thanh V với mục đích hỏi xem có việc làm hay không cho T làm chung, đồng thời đặt vấn đề về việc bán pháo thì V nói “Cứ ang qua đi, khi nào có người mua rồi tính”. Đến khoảng 04 giờ ngày 31/10/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 35N5 – 3062 chở theo 10 hộp pháo hoa nổ và 01 túi pháo bi nổ sAg huyện Phú Riềng để nhờ V bán giùm cho mình nhằm mục đích kiếm tiền lời, khi đi đến đoạn đường ĐT 756 thuộc ấp T, xã Th, huyện H, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với số pháo.

Trong quá trình điều tra, Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 6005//KL-KTHS, ngày 02/11/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x 10 cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 15,6 kg.

- 01 (một) túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm; một đầu có gắn đoạn dây màu xanh gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Khối lượng là 0,4 kg.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- Thu giữ 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x 10 cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm có trọng lượng 15,6kg. 01 túi nilon bên trong có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng đá, vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm; một đầu có gắn đoạn dây màu xanh, có trọng lượng 0,4kg

- 01 xe mô tô biển kiểm soát: 35N5 – 3062, màu đen.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Văn T số tiền 130.000.000đ đến 150.000.000đ

Vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên ngày 22/10/2022 T hỏi một người tên P (người Campuchia) để mua pháo nổ bán kiếm lời. Sau khi mua được pháo T gọi điện thoại cho Trần Thanh V để hỏi có việc làm không cho T làm chung, đồng thời hỏi V bên chỗ V có ai cần mua pháo nổ không thì giới thiệu cho T nên V nói cứ mang qua đi, khi nào có người mua rồi tính. Ngày 31/10/2022 sau khi đã mua được pháo nổ, T chở 10 hộp pháo nổ và 01 túi pháo bi, khi đến đoạn đường ĐT 756 thuộc xã Th, huyện H thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng với số pháo và lập biên bản phạm tội quả tang.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng là 16kg pháo nổ thu giữ được trong vụ án, phù hợp với Kết luận giám định số: 6005//KL-KTHS, ngày 02/11/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, nên Hội đồng xét xử có căn cứ để kết luận: Hành vi buôn bán 16kg pháo nổ của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng cấm là pháo nổ thuộc danh mục hàng hóa cấm lưu hành trên thị trường Việt Nam. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì muốn có tiền lời qua việc mua bán pháo nổ nên bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, nên cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ thường xuyên bệnh tật, con nhỏ đang đi học nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, vợ bị cáo thường xuyên ốm đau, con của bị cáo còn đang đi học, bị cáo là lao động chính trong gia đình, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Đối với người đàn ông tên P (người Campuchia) bán pháo nổ cho Trần Văn T. Quá trình điều tra, xác minh đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra không có đủ cơ sở để xác minh nhân thân lai lịch của đối tượng P nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Đối với Trần Thanh V là người được T nhờ tìm người mua pháo nổ. Tuy nhiên, quá trình làm việc Trần Thanh V không thừa nhận có việc bàn bạc, thỏa thuận về việc mua bán pháo nổ với Trần Văn T. Bên cạnh đó ngày 31/10/2022 T chủ động chở pháo qua huyện P nhưng trước khi đi T không thông báo, không gọi điện thoại cho V biết, đồng thời giữa T và V không có thỏa thuận chia lợi nhuận, hứa hẹn gì khi T bán được pháo nổ. Việc T chở pháo nổ vào ngày 31/10/2022 và bị bắt thì V hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Trần Thanh V.

[9] Xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển kiểm soát: 35N5 – 3062, màu đen, số khung: ND125M - 8268952, số máy: ND125ME - 8268952 là xe cá nhân của Trần Văn T được một người bạn tên Lây, người Campuchia cho để làm phương tiện đi lại. Mặt khác qua tra cứu số khung và số máy không tìm thấy dữ liệu trên hệ thống, T đã sử dụng xe mô tô trên để buôn bán pháo nổ, là phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 11,2kg pháo nổ sau giám định, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 giỏ nhựa quai xách màu xanh vàng có kích thước 36cm x 45cm x 26cm; 01 bao xác rắn màu xanh kích thước 72cm x 48,5cm là những công cụ để chứa đựng, che giấu pháo nổ khi thực hiện hành vi phạm tội, đây là những vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội dAh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T số tiền 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước xe mô tô biển kiểm soát: 35N5 – 3062, màu đen, số khung: ND125M - 8268952, số máy: ND125ME - 8268952.

- Tịch thu tiêu hủy 11,2kg pháo nổ còn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 giỏ nhựa quai xách màu xAh vàng có kích thước 36cm x 45cm x 26cm; 01 bao xác rắn màu xAh kích thước 72cm x 48,5cm.

(Các vật chứng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0005887 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- TAD tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bộ phận HSNV CA H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Học

